TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*Đức Linh, ngày 06 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Không thừa nhận con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quý.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 200A/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023; về việc "Yêu cầu không thừa nhận con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 102/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số nhà A, đường ĐT, tổ 6, thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Nhật Tr, sinh năm 2015; nơi cư trú: Số nhà B, đường L, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Người giám hộ cho Nguyễn Nhật Tr: Ông Võ Tá L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1963 (Là ông, bà ngoại của Nguyễn Nhật Tr); nơi cư trú: Số nhà B, đường L, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên họp có mặt người yêu cầu ông Nguyễn Đức Th; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Nhật Tr; người giám hộ cho Nguyễn Nhật Tr có ông Võ Tá L và bà Nguyễn Thị Minh A.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc: Xin từ chối nhận con chung, đơn lập ngày 06/5/2023 và tại phiên họp ông Nguyễn Đức Th trình bày:

Ông và bà Võ Thị Huyền L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/11/2014 tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Trong quá trình sống chung, ông và bà Võ Thị Huyền L không hạnh phúc nên ông bà ly hôn và được Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, tại Quyết định số 216/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2017.

Trong thời gian chung sống ông bà có một đứa con chung tên Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015; khi ly hôn thì ông đồng ý giao đứa con chung này cho bà Võ Thị Huyền L nuôi, ông trợ cấp nuôi con hàng tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con đủ 5 tuổi. Sau khi có quyết định ly hôn, gia đình ông nghi ngờ đứa con chung tên Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015 không phải là con của ông, nên ông đã đi xét nghiệm ADN. Theo kết quả xét nghiệm của Hội đồng khoa học của Công ty GENTIS ngày 25/6/2020 thì giữa ông là Nguyễn Đức Th và Nguyễn Nhật Tr không có quan hệ huyết thống cha con.

Vậy nay ông làm đơn này được trình lên quý tòa để chứng minh và đảm bảo tính pháp lý sau này giữa đôi bên. Ông kính mong quý tòa triệu tập hai bên gia đình cùng giải quyết trước tòa. Người đại diện cho Nguyễn Nhật Tr là ông ngoại Võ Tá L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1963, hiện thường trú: Số nhà B, đường L, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vì bà Võ Thị Huyền L đã chết, có giấy trích lục khai tử số: 42/TLKT ngày 23/3/2023. Nếu hai bên không thống nhất thỏa thuận hòa giải theo giám định ADN, thì kính nhờ quý tòa trưng cầu giám định pháp y về xác định huyết thống cha con.

Nay ông làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Tuyên bố Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015 không phải là con của ông Nguyễn Đức Th và bà Võ Thị Huyền L.

2. Giao Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015 cho bên ngoại là ông Võ Tá L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1963, hiện thường trú: Số nhà B, đường L, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi Nguyễn Nhật Tr trưởng thành.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Nhật Tr. Người giám hộ cho Nguyễn Nhật Tr: Ông Võ Tá L và bà Nguyễn Thị Minh A (Là ông bà ngoại của Nguyễn Nhật Tr) trình bày:

Theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số nhà A, đường ĐT, tổ 6, thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Về việc không thừa nhận con chung tên Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015 không phải là con của ông Nguyễn Đức Th và con gái của chúng tôi là Võ Thị Huyền L. Nay, chúng tôi xin trình bày như sau: Vợ chồng chúng tôi có 04 người con chung, trong đó có con Võ Thị Huyền L. Trong quá trình tìm hiểu nhau giữa ông Nguyễn Đức Th và con gái của chúng tôi là Võ Thị Huyền L và tiến tới hôn nhân, vào ngày 18/11/2014 thì L và Th có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn thì con L về ở tại nhà chồng và chuyển khẩu từ hộ gia đình chúng tôi về nhập khẩu tại hộ gia đình chồng ở xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian

chung sống vợ chồng thì con gái của chúng tôi là Võ Thị Huyền L có đứa con chung tên Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015. Do cuộc sống vợ chồng giữa Nguyễn Đức Th và Võ Thị Huyền L không hợp nhau nên đã thuận tình ly hôn theo Quyết định số 216/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Nên vào ngày 08/5/2018, Võ Thị Huyền L cùng con Nguyễn Nhật Tr nhập khẩu lại vào hộ khẩu của chúng tôi. Sau khi ly hôn thì Nguyễn Đức Th có làm xét nghiệm ADN giữa Nguyễn Đức Th và cháu Nguyễn Nhật Tr. Theo kết quả xét nghiệm của Hội đồng khoa học của Công ty GENTIS ngày 25/6/2020, giữa ông Nguyễn Đức Th và Nguyễn Nhật Tr không có quan hệ huyết thống cha con thì chúng tôi thống nhất với kết quả xét nghiệm của Hội đồng. Nay, vợ chồng chúng tôi thống nhất cháu Nguyễn Nhật Tr không phải là con ruột của Nguyễn Đức Th nên chúng tôi thống nhất theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Đức Th về việc đế nghị Tòa án tuyên bố cháu Nguyễn Nhật Tr không phải là con ruột của Nguyễn Đức Th, đồng thời đề nghị Tòa án công nhận cho chúng tôi có tên Võ Tá L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1963 là ông bà ngoại, là người giám hộ của cháu Nguyễn Nhật Tr theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Tất cả đều tuân theo pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu ông Nguyễn Đức Th, ông Võ Tá L và bà Nguyễn Thị Minh A, là ông bà ngoại cũng là người giám hộ của cháu Nguyễn Nhật Tr; tại phiên họp các đương sự đều thống nhất cháu Nguyễn Nhật Tr không phải là con ruột của Nguyễn Đức Th. Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm của Hội đồng khoa học của Công ty GENTIS ngày 25/6/2020, giữa ông Nguyễn Đức Th và Nguyễn Nhật Tr không có quan hệ huyết thống cha con. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 10, 11 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39, khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 52 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Đức Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Đức Th có đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Nhật Tr không phải là con của ông Nguyễn Đức Th.

Căn cứ khoản 10, 11 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận thụ lý việc dân sự về việc yêu cầu xác định con; yêu cầu không thừa nhận con là đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ việc:

[2.1] Tại giấy khai sinh số: 02/2016, ngày 04/01/2016 do UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận cấp thể hiện cháu Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015 có cha mang tên Nguyễn Đức Th.

[2.2] Căn cứ vào Phiếu kết quả phân tích ADN của Hội đồng khoa học của Công ty GENTIS ngày 25/6/2020, kết luận: Người có mẫu ADN kí hiệu: S10654B Nguyễn Đức Th và người có mẫu ADN kí hiệu: S10654C Nguyễn Nhật Tr không có quan hệ huyết thống Cha – Con.

[2.3] Ông Nguyễn Đức Th; ông Võ Tá L và bà Nguyễn Thị Minh A, là ông bà ngoại cũng là người giám hộ của cháu Nguyễn Nhật Tr; tại phiên họp các đương sự trên đều thống nhất cháu Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015 không phải là con ruột của ông Nguyễn Đức Th.

Ông Nguyễn Đức Th và ông Võ Tá L, bà Nguyễn Thị Minh A đều thống nhất Phiếu kết quả phân tích ADN của Hội đồng khoa học của Công ty GENTIS ngày 25/6/2020.

[3] Với những tình tiết nêu trên, có căn cứ Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 30/11/2015 không phải là con ruột của Nguyễn Đức Th. Từ đó, nhận thấy yêu cầu của ông Nguyễn Đức Th và lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Buộc ông Nguyễn Đức Th phải chịu 300.000 đồng về lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 10, 11 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39, khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 52 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 41 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Đức Th về việc xác định con; yêu cầu không thừa nhận con.

Tuyên bố cháu Nguyễn Nhật Tr, giới tính nam, sinh ngày 30/11/2015 không phải là con ruột của ông Nguyễn Đức Th.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Đức Th phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng do ông Th đã nộp tiền tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0015048 ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Ông Nguyễn Đức Th đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

Báo cho các đương sự có mặt được quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (Ngày 06/6/2023); Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tuyên quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đức Linh;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đức Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Hạnh;
- Lưu hồ sơ, quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Qúy